

**THÔNG TƯ**

**Quy định mẫu văn bản sử dụng trong hoạt động thanh tra,  
xử phạt vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại  
trong lĩnh vực khoa học và công nghệ**

*Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;*  
*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;*  
*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;*  
*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009;*  
*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*  
*Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 29 tháng 11 năm 2006;*  
*Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;*  
*Căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử ngày 03 tháng 6 năm 2008;*  
*Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;*  
*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;*  
*Căn cứ Nghị định số 213/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành khoa học và công nghệ;*  
*Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,*

*Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định mẫu văn bản sử dụng trong hoạt động thanh tra, xử phạt vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Thông tư này quy định mẫu văn bản sử dụng trong hoạt động thanh tra, xử phạt vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, bao gồm:

a) Các mẫu quyết định, biên bản, báo cáo, kết luận và các văn bản có liên

quan khác sử dụng trong hoạt động thanh tra chuyên ngành và xử phạt vi phạm hành chính về hoạt động khoa học và công nghệ; chuyên giao công nghệ; sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; an toàn bức xạ và hạt nhân; dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử;

b) Các mẫu quyết định, biên bản, thông báo sử dụng trong giải quyết khiếu nại về xác lập quyền sở hữu công nghiệp.

2. Các mẫu văn bản sử dụng trong hoạt động thanh tra hành chính, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại không được quy định tại Khoản 1 Điều này được thực hiện theo các quy định tại: Thông tư số 06/2013/TT-TTCT ngày 30 tháng 09 năm 2013 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định về trình tự giải quyết tố cáo; Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định trình tự giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCT ngày 20 tháng 10 năm 2016 của Tổng Thanh tra Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31 tháng 10 năm 2013 quy định trình tự giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 05/2014/TT-TTCT ngày 16 tháng 10 năm 2014 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn Thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước, Thủ trưởng cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, Đoàn thanh tra, Thanh tra viên, thành viên Đoàn thanh tra, công chức được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

2. Cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ.

3. Người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, người được giao nhiệm vụ xác minh giải quyết khiếu nại về xác lập quyền sở hữu công nghiệp.

4. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

## **Điều 3. Mẫu văn bản**

1. Các mẫu văn bản sử dụng trong hoạt động thanh tra, xử phạt vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại ban hành kèm theo Thông tư này bao gồm:

a) Mười tám (18) mẫu văn bản sử dụng trong hoạt động thanh tra chuyên ngành;

b) Hai mươi (20) mẫu văn bản sử dụng trong xử phạt vi phạm hành chính;

c) Tám (08) mẫu văn bản sử dụng trong giải quyết khiếu nại về xác lập quyền sở hữu công nghiệp.

2. Các mẫu văn bản nêu tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này được quy định

chi tiết tại Phụ lục Danh mục các mẫu văn bản sử dụng trong hoạt động thanh tra, xử phạt vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Thông tư này.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 3 năm 2017.

2. Bãi bỏ Thông tư số 05/2011/TT-BKHHCN ngày 09 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành mẫu văn bản sử dụng trong hoạt động thanh tra, xử lý vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, các tổ chức, cá nhân quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 2 Thông tư này có trách nhiệm bổ sung các thông tin thực tế, bảo đảm tính khách quan, chính xác để xử lý, giải quyết vụ việc và không trái quy định của pháp luật.

Trường hợp các văn bản dẫn chiếu quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành.

#### **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh bằng văn bản về Bộ Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn hoặc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở KH&CN các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Công báo VPCP;
- Công thông tin điện tử của Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, TTra.



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Trần Văn Tùng**